

CÔNG TY CỔ PHẦN SDP

---



## TÀI LIỆU

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

1. Chương trình Đại hội
2. Quy chế làm việc của Đại hội
3. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2020 & Kế hoạch SXKD năm 2021
4. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020, chương trình công tác năm 2021
5. Báo cáo hoạt động của BKS năm 2020, chương trình công tác năm 2021
6. Tờ trình thông qua Báo cáo quyết toán năm 2020
7. Tờ trình quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2020 và phương án thù lao HĐQT, BKS năm 2021
8. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021

*Hà Nội, ngày 10 tháng 5 năm 2021*



CÔNG TY CỔ PHẦN SDP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

----- \*\*\* -----

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

Ngày 10 tháng 5 năm 2021

Thời gian	Nội dung	Thực hiện
8h00-8h45	Đăng ký danh sách Cổ đông tham dự Đại hội	Ban Tổ chức
8h45-9h00	- Diễn văn khai mạc Đại hội - Giới thiệu Đại biểu	Ban Tổ chức
9h00-9h15	Báo cáo xác nhận Cổ đông tham dự Đại hội	Ban Tổ chức
9h15-9h25	- Giới thiệu Chủ tọa Đại hội - Chủ tọa Đại hội chỉ định Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu - Thông qua chương trình Đại hội	Ban Tổ chức Chủ tịch HĐQT
9h25-9h30	Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội cổ đông	Ban Tổ chức
9h30-9h50	Báo cáo kết quả SXKD năm 2020 và KH SXKD năm 2021	PTGD
9h50-10h10	Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2020 và chương trình công tác năm 2021	Chủ tịch HĐQT
10h10-10h20	Báo cáo của BKS về việc thẩm định hoạt động SXKD năm 2020 và chương trình công tác năm 2021	Trưởng BKS
10h20-10h35	Tờ trình thông qua báo cáo quyết toán 2020; phương án phân phối lợi nhuận năm 2020; Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021	Kế toán trưởng
10h35-10h40	Tờ trình thông qua quyết toán mức chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2020 và phương án chi trả thù lao năm 2021	Kế toán trưởng
10h40-10h45	Tờ trình phương án lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2021	Kế toán trưởng
10h45-11h00	Đại hội thảo luận	Chủ tọa đại hội
11h00-11h10	Biểu quyết thông qua các nội dung	Chủ tọa đại hội Ban KP
11h10-11h25	Nghỉ giải lao	
11h25-10h30	Công bố kết quả biểu quyết thông qua các nội dung	Ban KP
11h30-11h40	Thông qua Biên bản và Nghị quyết của Đại hội	Chủ tọa đại hội Thư ký Đại hội
11h40-11h45	Bế mạc Đại hội	Ban Tổ chức



Hà Nội, ngày 10 tháng 5 năm 2021

**QUY CHẾ**  
**TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN SDP**

**Căn cứ:**

- Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006;
- Điều lệ Công ty Cổ phần SDP;

**Chương I**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1: Phạm vi áp dụng**

Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 (ĐHĐCĐ) của Công ty Cổ phần SDP (Công ty).

**Điều 2:** Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

**Điều 3:** Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

**Chương II**

**QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI**

**Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông tham dự Đại hội**

4.1. Điều kiện tham dự Đại hội:

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phiếu SDP theo danh sách cổ đông do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam chốt ngày 20/4/2021 hoặc những người được ủy quyền tham dự hợp lệ.

4.2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội:

a. Cổ đông hoặc người được ủy quyền (sau đây gọi tắt là cổ đông) đến dự Đại hội cần mang theo các giấy tờ sau:

- Thông báo mời họp;
- Giấy chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu;
- Giấy ủy quyền (trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội).

*(Trường hợp cổ đông là cá nhân thì Giấy ủy quyền phải được ký bởi cổ đông đó. Trường hợp cổ đông là pháp nhân/tổ chức thì Giấy ủy quyền phải được đóng dấu và ký bởi người đại diện theo pháp luật của pháp nhân/tổ chức đó).*

Sau khi xuất trình các giấy tờ trên cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông, cổ đông đến dự Đại hội được nhận Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết (ghi mã cổ đông và số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông đó). Giá trị của Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết mà cổ đông đến dự Đại hội tương ứng với tỷ lệ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc được ủy quyền theo đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

- b. Cổ đông có thể ủy quyền bằng văn bản cho người nhận ủy quyền thay mặt mình tham dự và biểu quyết/bầu cử tại Đại hội đồng cổ đông. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người khác tham dự Đại hội.
- c. Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa, phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của Đại hội đã được thông qua. Những vấn đề đã được người trước phát biểu thì không phát biểu lại để tránh trùng lặp. Cổ đông tham dự Đại hội cũng có thể ghi các nội dung vào Phiếu câu hỏi rồi chuyển cho Ban Thư ký Đại hội.
- d. Cổ đông được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều lệ của Công ty.
- e. Cổ đông tới dự họp Đại hội đồng cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua bằng biểu quyết.
- f. Trong thời gian tiến hành Đại hội, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.
- g. Cổ đông đến sau khi Đại hội đã khai mạc, sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký, được tham dự và tham gia biểu quyết các nội dung cần biểu quyết còn lại theo chương trình Đại hội đã được thông qua. Trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.

**Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa, Đoàn Chủ tịch**

5.1. Chủ tịch Hội đồng Quản trị (HĐQT) là Chủ tọa cuộc họp.

5.2. Đoàn Chủ tịch được thông qua tại Đại hội, có nhiệm vụ:

- a. Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được Đại hội thông qua. Tiến hành các công việc cần thiết để Đại hội đồng cổ đông diễn ra có trật tự, phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự;
- b. Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận;
- c. Trình dự thảo và những nội dung cần thiết để Đại hội biểu quyết;
- d. Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.

**Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội**

Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự ĐHCĐ do Chủ tịch HĐQT Công ty quyết định thành lập. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông nhận giấy tờ của cổ đông đến họp để kiểm tra tính hợp lệ và đối chiếu với danh sách cổ đông có quyền dự họp đã chốt tại thời điểm ngày 20/4/2021; Phát các tài liệu, Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết; Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông trước khi Đại hội chính thức được tiến hành.

**Điều 7: Quyền và nghĩa vụ của Ban Thư ký Đại hội**

7.1. Chủ tọa giới thiệu Ban Thư ký Đại hội và tổ chức lấy ý kiến thông qua tại Đại hội.

7.2. Ban Thư ký Đại hội thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa, bao gồm:

- a. Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung Đại hội;
- b. Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch công bố dự thảo Biên bản và Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn Chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu;
- c. Tiếp nhận phiếu câu hỏi của cổ đông.

**Điều 8: Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu**

8.1. Chủ tọa giới thiệu Ban Kiểm phiếu và tổ chức lấy ý kiến thông qua tại Đại hội.

8.2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:

- a. Giới thiệu nội dung, cách ghi phiếu biểu quyết;

- b. Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông tại Đại hội;
- c. Tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung;
- d. Thông báo kết quả cho Chủ tọa, Ban Thư ký Đại hội và công bố kết quả biểu quyết trước Đại hội.

### Chương III TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

#### **Điều 9: Điều kiện tiến hành Đại hội**

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông Công ty Cổ phần SDP do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam chốt ngày 20/4/2021.

#### **Điều 10: Trật tự của Đại hội**

- 10.1. Tất cả các cổ đông đến tham dự Đại hội ăn mặc chỉnh tề.
- 10.2. Cổ đông khi vào phòng Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban Tổ chức Đại hội quy định. Tuân thủ việc điều hành của Chủ tọa và Ban tổ chức Đại hội.
- 10.3. Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội.
- 10.4. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong khi Đại hội diễn ra. Điện thoại di động phải tắt hoặc không để chuông.

#### **Điều 11: Cách thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội**

Tất cả các nội dung trong chương trình của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết công khai của tất cả cổ đông tham dự Đại hội bằng THẺ BIỂU QUYẾT, PHIẾU BIỂU QUYẾT theo số cổ phần sở hữu/đại diện sở hữu và/hoặc được ủy quyền. Mỗi cổ đông được cấp 01 THẺ BIỂU QUYẾT và 01 PHIẾU BIỂU QUYẾT, trong đó ghi: Mã Cổ đông; Số cổ phần có quyền biểu quyết (sở hữu/đại diện sở hữu và/hoặc được ủy quyền) của cổ đông và có đóng dấu treo của Công ty.

Cổ đông biểu quyết một vấn đề bằng cách giơ THẺ BIỂU QUYẾT, tích vào PHIẾU BIỂU QUYẾT để biểu quyết theo các nội dung sau: Đồng ý; Không đồng ý; Không có ý kiến.

#### **11.1. THẺ BIỂU QUYẾT:** được in trên giấy màu trắng, dùng để biểu quyết thông qua các nội dung sau:

- a. Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021;
- b. Thành phần Đoàn Chủ tịch Đại hội;
- c. Chương trình Đại hội;
- d. Thành phần Ban Thư ký Đại hội và Ban Kiểm phiếu;
- e. Quy chế bầu cử bổ sung, thay thế thành viên HĐQT, BKS;
- f. Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
- g. Các vấn đề khác (nếu có).

#### **11.2. PHIẾU BIỂU QUYẾT:** được in trên giấy màu vàng, dùng để biểu quyết thông qua các nội dung sau:

- a. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2020 và Kế hoạch SXKD năm 2021;
- h. Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2020, Chương trình công tác năm 2021;
- i. Báo cáo kết quả hoạt động của BKS năm 2020, Chương trình công tác năm 2021;
- j. Báo cáo quyết toán năm 2020;
- k. Tờ trình về Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020, Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021;
- l. Tờ trình về chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2020 và Dự toán thù lao HĐQT, BKS năm 2021;

- m. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021;
- n. Các vấn đề khác (nếu có).

**Điều 12: Thông qua Quyết nghị của Đại hội đồng cổ đông**

- 12.1. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề tại Đại hội, trừ các vấn đề được nêu tại khoản 2 điều này, phải được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.
- 12.2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc: Sửa đổi và bổ sung Điều lệ; Loại cổ phiếu và số lượng của từng loại được chào bán; Thay đổi ngành nghề và lĩnh vực kinh doanh; Thay đổi cơ cấu quản lý Công ty; Sáp nhập, tổ chức lại hay giải thể Công ty; Giao dịch đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán của Công ty phải được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

**Chương IV**

**KẾT THÚC ĐẠI HỘI**

**Điều 13: Biên bản và Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông**

- 13.1. Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải lập xong và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.
- 13.2. Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải được lưu giữ tại Công ty.

**Điều 14: Hiệu lực thi hành**

Quy chế này gồm 4 Chương 14 Điều, được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 biểu quyết thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Phạm Trường Tam**



## BÁO CÁO

### KẾT QUẢ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2020 & KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

#### PHẦN I

#### KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2020

Năm 2020 tiếp tục là một năm khó khăn với Công ty do nhiều yếu tố tác động tới trong đó ảnh hưởng lớn của đại dịch Covid 19 đến toàn bộ nền kinh tế trong và ngoài nước, sản xuất kinh doanh của các Doanh nghiệp nói chung và Công ty SDP nói riêng cũng ảnh hưởng và gặp nhiều khó khăn trong sản xuất kinh doanh, khó tiếp cận các công việc mới, khó khăn trong thu vốn ... ngoài ra việc bố trí nguồn vốn của Tập đoàn PVN tại Dự án NMNĐ Thái Bình2, NMNĐ Sông Hậu 1 mà Công ty SDP tham gia thi công còn thiếu và không kịp thời; Việc thiếu hụt về nguồn vốn dẫn đến Dự án NMNĐ Thái Bình 2 gần như tạm dừng thi công từ giữa năm 2019 đến thời điểm hiện nay; Dự án NMNĐ Sông Hậu 1 Chủ đầu tư mới tạm thanh toán 80% đơn giá hợp đồng, trong khi đó Nhà máy đã đi vào khai thác sử dụng nhưng chưa có phê duyệt đơn giá thanh toán chính thức ....

Công nợ phải thu khách hàng còn lớn, dư nợ ngân hàng còn cao dẫn tới chi phí lãi vay cũng lớn; Bên cạnh việc thiếu nguồn công việc mới và do thiếu vốn của các Dự án dẫn tới sản lượng và doanh thu sụt giảm mạnh so với năm trước,... Tuy nhiên, với sự giúp đỡ của các đối tác, các tổ chức tín dụng ... cùng sự cố gắng nỗ lực của Ban lãnh đạo và tập thể CBCNV, Công ty cũng đã vượt qua nhiều khó khăn, thách thức để duy trì các hoạt động SXKD của Đơn vị; Kết quả thực hiện các chỉ tiêu như sau:

#### I. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2020		
			Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ % HT
1	Tổng giá trị SXKD	10 <sup>6</sup>	80.820	22.587	28
+	Xây lắp	10 <sup>6</sup>	78.908	13.987	18
+	Thương mại (kinh doanh vật tư thiết bị và kinh doanh khác)	10 <sup>6</sup>	1.912	8.600	450
2	Doanh thu	10 <sup>6</sup>	50.250	12.800	25
3	Nộp ngân sách NN	10 <sup>6</sup>	1.306	936,50	72

4	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất toàn C.ty	10 <sup>6</sup>	(9.825)	(23.102)	-235
5	Lao động bình quân	Người	26	16	62
6	Thu nhập BQ CBCNV	10 <sup>3</sup>	6.000	6.452	108
7	Tỷ lệ chia cổ tức	%	0	0	

1. *Giá trị sản lượng:* Tổng giá trị thực hiện năm là **22,5** tỷ, hoàn thành 28% KH, trong đó Xây lắp đạt 18% và Thương mại đạt 450%.
2. *Mục tiêu tiến độ:* Các dự án/công trình/hạng mục đáp ứng kế hoạch đã được Chủ đầu tư, đối tác đánh giá cao, cụ thể:

- Xây lắp: Thi công xây lắp tại Dự án NMNĐ Thái Bình 2, NMNĐ Sông Hậu 1, Dự án khu nhà ở Him Lam Vĩnh Tuy - Long Biên - Hà Nội và thu hồi công nợ xây thô nhà tại Dự án Khu đô thị mới Nam An Khánh của 02 lô TT13-04, TT13-05.
- Thương mại: Cho thuê văn phòng Công ty tại tầng 12 Tòa nhà Licogi 13 Nhân Chính - Thanh Xuân - Hà Nội; Căn hộ tại Tòa nhà Fodacon; Kho Ba La - Ngõ 795 Đường Quang Trung - Hà Đông - Hà Nội; Thanh lý 01 xe Innova 30P-3500; 01 máy xúc Komatsu; 01 máy xúc Sola; Thanh lý 04 căn hộ 402,403,405,406 tại tầng 4CT3 Khu nhà ở Bắc Hà, Hà Đông, Hà Nội.

3. *Doanh thu:* Sản lượng chỉ đạt 28% KH (22,5 tỷ), doanh thu hợp nhất năm đạt 12,8 tỷ, hoàn thành 25% KH. Lý do chủ yếu là do thiếu vốn của Chủ đầu tư/Tổng thầu cũng như vướng mắc về đơn giá thanh toán nên dẫn tới tình trạng SXKD bị đình trệ, giá trị dở dang còn lớn chưa thực hiện được ký hồ sơ nghiệm thu thanh toán, đặc biệt dự án NMNĐ Thái Bình 2, NMNĐ Sông Hậu 1.

Năm 2020 Công ty tập trung thực hiện quyết toán các hạng mục công trình tại các Dự án đã thi công xong như NMTĐ Lai Châu, Sơn La, Huội Quảng ...

4. *Lợi nhuận trước thuế:* Lợi nhuận hợp nhất năm lỗ 23,1 tỷ đồng.

## II. ĐÁNH GIÁ CHI TIẾT HOẠT ĐỘNG SXKD:

### 1. Xây lắp:

Sản lượng hoàn thành 13,9/78,9 tỷ đạt 18% KH, cụ thể:

- Hạng mục công trình Kho than dự án NMNĐ Sông Hậu 1 hoàn thành 3,3 tỷ đồng.

- Dự án NMNĐ Thái Bình 2 không hoàn thành 2/66 tỷ đạt 3% KH như: Móng kết cấu thép + móng ray Kho than số 1 (Hợp đồng 52) đạt 17% KH, Kết cấu thép (Hợp đồng 52) không thực hiện; Phần thân Fli Silo tro bay bằng bê tông không thực hiện (Hợp đồng 33); Băng tải than các trụ đỡ cầu băng tải (Hợp đồng 33) và Silo tro xỉ (Hợp đồng 33) chưa triển khai. Các hạng mục công trình nêu trên một



số tạm dừng và thi công cầm chừng do thiếu vốn thanh toán từ Chủ đầu tư/Tổng thầu.

## 2. Thương mại và kinh doanh khác:

Sản lượng hoàn thành 8,6/1,9 tỷ đạt 450% so KII từ việc cho thuê văn phòng tầng 12 tòa nhà Licogi 13 và bán thanh lý tài sản không có nhu cầu sử dụng để phục vụ kịp thời cho công tác SXKD của Công ty.

## 3. Công tác đầu tư:

Công tác đầu tư năm 2020 không thực hiện, cụ thể:

- Dự án Khu mặt bằng cho thuê 157ha: Công ty đã chuyển nhượng toàn bộ cho Công ty XD và Thương mại Anh Phát đến 31/12/2020 đã thu về 48/56,9 tỷ đồng. Năm 2021 tiếp tục thu hồi số vốn còn lại đã đầu tư.
- Dự án Mỏ đá Phú Mãn: Khó khăn trong việc tự khai thác, cho thuê/chuyển nhượng do Mỏ đã hết hạn khai thác từ tháng 9/2019 và Mỏ cũng không được cấp phép gia hạn thời gian khai thác, việc khai thác đã tạm dừng từ năm 2014 đến nay.
- Dự án khu đô thị xã Vĩnh Thanh, huyện Nhơn Trạch, Đồng Nai: Vẫn đang tạm dừng từ năm 2013 đến nay, hiện tỉnh Đồng Nai đã điều chỉnh quy hoạch tổng thể của toàn khu vực Huyện Nhơn Trạch giai đoạn 2015-2050 đã được Thủ Tướng Chính Phủ phê duyệt. Dự án Vĩnh Thanh bị rơi vào quy hoạch đất dự trữ, phục vụ cho quy hoạch từ năm 2035-2050 và phê duyệt của tỉnh Đồng Nai trước đây hiện không còn phù hợp với quy hoạch mới do vậy việc Công ty tiếp tục xin cấp phép Dự án là khó khả thi và cũng là khoản lỗ tiềm ẩn với chi phí đã đầu tư là 20,9 tỷ đồng nếu Dự án không thực hiện được nữa.
- Văn phòng Công ty tại tầng 12 tòa nhà Licogi 13 đang thực hiện Hợp đồng cho thuê dài hạn với Công ty CP Tư vấn và Giải pháp Văn Phòng Việt, đầu năm 2020 Công ty triển khai cho thuê 2/3 diện tích Kho Ba La còn lại để giảm chi phí văn phòng cũng như tăng nguồn thu cho Công ty.

## 4. Công tác Quản lý về kinh tế & tài chính:

- Công ty đang thực hiện quyết toán và thu vốn các hạng mục tại công trình thủy điện Huội Quảng, Nậm Chiến, Sơn La.
- Công tác thu vốn, thu hồi công nợ năm 2020 tuy gặp nhiều khó khăn nhưng đã có nhiều nỗ lực trong thu vốn và đạt được kết quả nhất định và không phát sinh các khoản công nợ khó thu hồi mới.

Tổng công nợ phải trả tại thời điểm 31/12/2020 là 326 tỷ đồng, giảm 66 tỷ đồng so với tổng số công nợ phải trả tại thời điểm 01/01/2020.

+ Giảm Phải trả người bán ngắn hạn khoảng 26 tỷ đồng

- + Giảm chi phí phải trả ngắn hạn khoảng 18 tỷ đồng
  - + Giảm các khoản phải thu ngắn hạn khoảng 27 tỷ đồng
  - + Giảm vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn khoảng 20 tỷ đồng
  - + Giảm hàng tồn kho khoảng 42 tỷ đồng.
- Tuy nhiên, vẫn còn tình trạng tồn đọng các khoản nợ khó đòi từ lâu như các dự án: khách sạn Dầu khí Lam Kinh, NM thủy điện Nậm Chiến, Lai Châu cũng như công nợ của nhiều đối tác khác ..., đặc biệt, tình trạng thiếu vốn và thanh toán chậm của hai Dự án lớn đang triển khai như Nhiệt điện Thái Bình 2, Sông Hậu 1 dẫn đến việc Công ty gặp nhiều khó khăn về tài chính, thiếu nguồn vốn để hoạt động.
  - Việc giảm dư nợ vay ngắn hạn khoảng 20 tỷ đồng, giảm chi phí lãi vay từ 9,2 tỷ đồng xuống còn 5,9 tỷ đã là sự nỗ lực phấn đấu trong công tác thu hồi công nợ để giảm dư nợ ngân hàng và giảm chi phí lãi vay; Tuy nhiên, dư vay vẫn còn ở mức cao so với sản lượng sản xuất kinh doanh thực hiện dẫn tới chi phí tài chính còn cao, Ngoài ra phải trích lập dự phòng các khoản công nợ khó đòi ... dẫn tới kết quả sản kinh doanh năm 2020 bị lỗ.
  - Công ty đã cân đối hợp lý dòng tiền, đảm bảo duy trì nguồn vốn phục vụ cho SXKD thiết yếu của Công ty.
  - Cố gắng chấp hành nghĩa vụ với ngân sách nhà nước.

#### 5. Công tác quản lý kỹ thuật - cơ giới, an toàn lao động:

- Công tác quản lý kỹ thuật - cơ giới, chất lượng, an toàn được kiểm soát tốt, các công trình không để xảy ra tình trạng mất an toàn lao động, chất lượng, mỹ thuật công trình được đảm bảo theo yêu cầu của Chủ đầu tư/Tư vấn giám sát/Tổng thầu.
- Thực hiện nhượng bán các máy móc thiết bị không có nhu cầu sử dụng và hoạt động không có hiệu quả, hạn chế lãng phí lưu kho lưu bãi, mất mát.

#### 6. Công tác Quản lý - Tổ chức - Đào Tạo - Tiền lương:

- Tổng số CBCNV đến ngày 31/12/2020: là 16 người.
- Bổ nhiệm: 01 Phó Tổng giám đốc.
- Miễn nhiệm: 01 Phó Tổng giám đốc.
- Tinh giảm biên chế 12 người trong năm 2020 và không tuyển dụng mới cán bộ để phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Duy trì việc thanh toán tiền lương cho CBCNV để đảm bảo cuộc sống thiết yếu cho CBCNV.

- Công tác tham gia BHXH, BHYT: Thực hiện đầy đủ chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, BHTN đối với người lao động theo qui định hiện hành của Nhà nước.

7. *Công tác đời sống*: Tổ chức khen thưởng cho con em CBCNV Công ty đạt thành tích cao trong học tập, tổ chức cho CBNV Công ty đi tham quan, nghỉ mát để động viên, khuyến khích tinh thần cho CBCNV.

### III. ĐÁNH GIÁ TỔNG THỂ HOẠT ĐỘNG:

Năm 2020 là một năm tiếp tục khó khăn với Công ty, sự khó khăn do đại dịch Covid, khó khăn về thị trường công việc, nguồn thu tại các Dự án .. dẫn tới việc thực hiện kế hoạch chỉ đạt 28% với giá trị sản lượng và 25% đối với doanh thu. Đánh giá những việc được và chưa được:

- Bộ máy lãnh đạo mới trẻ trung, nhiệt huyết và đang tìm hướng đi mới để có thể tiếp cận các công việc mới với thị trường hiện nay. Bước đầu đã có những triển khai để chuẩn bị tham gia vào một số công trình xây dựng mới trên địa bàn Hà Nội và các tỉnh lân cận.
- Hoàn thành một số dự án/công trình/hạng mục tại Dự án Nhiệt điện Thái Bình 2, Sông Hậu 1, Dự án Khu nhà ở Him Lam Vĩnh Tuy tại Long Biên - Hà Nội được Chủ đầu tư, đối tác đánh giá cao sự nỗ lực, cách thức làm việc chuyên nghiệp trong công tác triển khai.
- Năm 2020 tiếp tục tập trung rà soát để thực hiện giảm được phần lớn các khoản đầu tư tài chính, các khoản nợ phải thu, phải trả đã giảm nhiều so với những năm trước, các khoản hàng tồn kho và chi phí xây dựng cơ bản dở dang, trả nợ cho Ngân hàng đầy đủ và đúng hạn mặc dù khó khăn về tài chính.
- Thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của Nhà nước và Pháp luật, Điều lệ công ty, Nghị quyết HĐQT trong công tác quản lý và điều hành SXKD, không để xảy ra tranh chấp trong công tác hợp đồng kinh tế.
- Tuy nhiên, khó khăn thực sự lớn dần do:
  - + Sự cạnh tranh quyết liệt của các công ty trong và ngoài ngành xây dựng, đặc biệt các doanh nghiệp Tư nhân có vốn lớn, tài chính tốt hơn.
  - + Các công trình hiện nay phải cạnh tranh quyết liệt với đơn giá trúng thầu thấp.
  - + Các công trình có vốn Nhà nước vẫn luôn bị tiến độ chậm trễ kéo dài, việc nghiệm thu, thanh toán, thu hồi công nợ chậm dẫn đến chi phí lãi vay tăng nhiều,
  - .....

## PHẦN II

### KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2021 VÀ CÁC BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

#### I. LẬP KẾ HOẠCH:

- Thực hiện các hợp đồng chuyển tiếp từ năm 2020. Bám sát các hạng mục tại các dự án Công ty đang triển khai, các Ban ngành, các đối tác đã, đang và sẽ hợp tác để tìm kiếm nguồn việc mới.
- Năng lực của Công ty và tình hình triển khai thực hiện các dự án Công ty đang tham gia thi công, nguồn vốn dự án và đáp ứng nhu cầu.

#### II. KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2021

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Giá trị
1	<b>Tổng giá trị SXKD</b>	<b>10<sup>6</sup>đ</b>	<b>72.438</b>
+	Giá trị xây lắp	10 <sup>6</sup> đ	70.541
+	Kinh doanh vật tư thiết bị và kinh doanh khác	10 <sup>6</sup> đ	1.897
2	<b>Doanh thu</b>	<b>10<sup>6</sup>đ</b>	<b>55.208</b>
3	Nộp ngân sách nhà nước	10 <sup>6</sup> đ	1.102
4	Lợi nhuận hợp nhất toàn Công ty	10 <sup>6</sup> đ	(15.260)
5	Lao động bình quân ( người )	người	15
6	Thu nhập bình quân ( triệu đồng/người/tháng )	10 <sup>3</sup> đ	6.500
7	Giá trị đầu tư	10 <sup>6</sup> đ	0

Giá trị kế hoạch chưa có hợp đồng sẽ được Lãnh đạo Công ty khai thác trong năm 2021 sẽ tập trung tại các dự án NMTĐ Sơn La, Tổng công ty Sông Đà và các Chủ đầu tư tư nhân trong/ngoài nước khác mà SDP đã/đang thực hiện.

#### III. CÁC BIỆN PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2021

Ngay từ đầu năm 2021 dịch bệnh Covid -19 tiếp tục bùng phát. Trước tình hình này Công ty sẽ cố gắng để duy trì ổn định và tập trung vào các nhiệm vụ chính như sau:

##### 1. Điều hành SXKD và phát triển nhân lực:

- Bám sát diễn biến kinh tế xã hội để đưa ra các quyết sách hợp lý và kịp thời, tập trung chỉ đạo và điều hành Công ty phấn đấu hoàn thành tốt kế hoạch SXKD năm 2021 được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Khắc phục những nhược điểm tồn tại của từng bộ phận, từng lĩnh vực trong năm 2020.

- Chỉ đạo rà soát lại các dự án mà Công ty đã đầu tư, đánh giá hiệu quả của các dự án kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với các dự án không có hiệu quả, dự án tồn đọng qua các năm, tìm biện pháp thoái vốn để thu hồi vốn đầu tư, tập trung nguồn vốn đầu tư vào các dự án thực sự có hiệu quả.
- Khai thác và mở rộng thị trường đối với các Dự án có nguồn vốn tư nhân, nước ngoài.
- Tập trung mọi nguồn lực để thực hiện các dự án đang triển khai và các công việc được giao thầu/trúng thầu trong năm 2021.
- Tập trung đẩy mạnh công tác đấu thầu các gói thầu về xây lắp, thương mại để tìm kiếm thêm công việc mới.
- Tiếp tục rà soát CBCNV khỏi gián tiếp, sắp xếp, bố trí công việc cho phù hợp với năng lực cũng như kết quả SXKD thực tế, tiếp tục đào tạo, tuyển chọn nguồn nhân lực mới để đáp ứng yêu cầu cho hoạt động SXKD Công ty.
- Quyết liệt trong việc quản lý ATLĐ trên các công trường thi công, giảm thiểu mức tối đa các vụ tai nạn không đáng có. Nâng cao chất lượng, mỹ thuật công trình để được Chủ đầu tư đánh giá tốt trong hoạt động xây dựng, thương mại.

## 2. Công tác kinh tế và tài chính:

- Xây dựng kế hoạch tài chính hàng tháng, quý phục vụ hoạt động SXKD.
- Thực hiện đúng qui chế trong công tác hợp đồng kinh tế đã được HĐQT phê duyệt và tổ chức thực hiện đảm bảo tối ưu lợi ích Công ty.
- Quyết toán các dự án như: Nhà máy TĐ Lai Châu; Huội Quảng; Sơn La, NMNĐ Thái Bình 2, NMNĐ Sông Hậu 1, công trình Khu nhà ở Him Lam Vĩnh Tuy - Hà Nội ...
- Đẩy mạnh công tác thu vốn tại dự án Nhiệt điện Thái Bình 2, Sông Hậu 1 và các công trình đã hoàn thành, các công nợ khó đòi tồn đọng từ lâu để đẩy nhanh vòng quay của vốn, tiết kiệm tối đa chi phí trong sản xuất và chi phí lãi vay để có thể cạnh tranh về giá thành sản phẩm với các đối tác.
- Quyết liệt thu hồi công nợ tồn đọng đã từ lâu tại các dự án: thủy điện Nậm Chiến, Huội Quảng, khách sạn Lam Kinh ..., công nợ tại các đối tác: Tổng công ty PVC, Công ty PVC ME, PVC Vinaconex, PVC HN, PVC Phía Bắc, PVC Phía Nam, Tổng công ty Anh Phát, Tổng công ty Sông Đà,... cũng như tiếp tục thu công nợ cá nhân.
- Tăng cường công tác kiểm soát tài chính chặt chẽ hơn đặc biệt là quản lý chi phí. Kịp thời nhắc nhở, cảnh cáo hoặc kỷ luật các trường hợp vi phạm.

### 3. Công tác chế độ chính sách và an sinh xã hội:

- Thực hiện tốt các chế độ chính sách đối với người lao động theo Luật lao động và các quy định hiện hành; Đảm bảo tốt chính sách tiền lương, đẩy mạnh mức thu nhập để thu hút nhân lực trong thời kỳ hiện nay.
- Không ngừng cải thiện điều kiện sống, điều kiện làm việc của toàn thể CBCNV đặc biệt đối với những cán bộ công nhân viên làm việc trên các công trường.
- Kết hợp các tổ chức đoàn thể tổ chức các phong trào thi đua lao động sản xuất; nâng cao ý thức trách nhiệm trong công việc, ý thức tổ chức kỷ luật, tư duy và tác phong làm việc,... của người lao động nhằm mang lại năng suất lao động cao hơn và mang lại hiệu quả kinh tế cho Công ty.



TỔNG GIÁM ĐỐC  
*Phạm Trường Lâm*



CÔNG TY CỔ PHẦN SDP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà nội, ngày .....tháng .....năm 2021

**THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2020 & KẾ HOẠCH NĂM 2021**  
**Các chỉ tiêu chủ yếu**

TT	TÊN CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch năm 2020		TL % KH năm	Kế hoạch năm 2021	Tốc độ tăng trưởng KH so TH năm 2020
			KH	TH			
1	2	3	4	5	6=5/4	7	8 = 7/5
A	<b>TỔNG GIÁ TRỊ SXKD</b>	10 <sup>6</sup> đ	80.820	22.587	28	72.438	321
*	Giá trị SXKD Cty Mẹ	10 <sup>6</sup> đ	80.820	22.587	28	72.438	321
*	Giá trị SXKD Cty Khoáng sản	10 <sup>6</sup> đ		-		-	
	Trong đó:	10 <sup>6</sup> đ					
1	Giá trị xây lắp	10 <sup>6</sup> đ	78.908	13.987	18	70.541	504
2	Giá trị vật tư, thiết bị & kinh doanh khác	10 <sup>6</sup> đ	1.912	8.600	450	1.897	22
I	<b>Lao động và tiền lương</b>	10 <sup>6</sup> đ					
+	Tổng số CBCNV	Người	26	16	62	15	94
+	Thu nhập CBCNV	10 <sup>3</sup> đ	6.000	6.452	108	6.500	101
II	<b>Doanh thu</b>	10 <sup>6</sup> đ	50.250	12.800	25	55.208	431
+	Công ty Mẹ	10 <sup>6</sup> đ	50.250	12.800	25	55.208	431
+	Công ty Khoáng sản	10 <sup>6</sup> đ					
III	<b>Các khoản nộp Ngân sách</b>	10 <sup>6</sup> đ	1.306	936,50	72	1.102	118
IV	<b>Lợi nhuận</b>	10 <sup>6</sup> đ	(9.825)	(23.101,6)	235	(15.260)	66
+	Công ty Mẹ	10 <sup>6</sup> đ	(9.825)	(23.077)	235	(15.260)	66
+	Công ty Khoáng sản	10 <sup>6</sup> đ		(24,5)			-
+	Lợi nhuận/Doanh thu	%	-19,55	-180,47	923	-27,64	15
+	Lợi nhuận/Vốn chủ sở hữu	%	-8,84	-20,79	235	-13,73	66
V	<b>Tỷ lệ chia cổ tức dự kiến</b>	%	0	0		0	
B	<b>KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ</b>	10 <sup>6</sup> đ	-				

PHÒNG KTKT

Ngô Thi Thùv Hương



TỔNG GIÁM ĐỐC

TỔNG GIÁM ĐỐC  
Phạm Trường Lâm



**CÔNG TY CỔ PHẦN SDP  
HỢP NHẤT**

Mẫu số: 1/BCQT  
Ban hành kèm theo  
Quyết định số: 51CT/HĐQT  
ngày 04/07/2011 của  
Hội đồng quản trị


**BÁO CÁO THỰC HIỆN KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH NĂM 2020**

CHỈ TIÊU	ĐVT	KH NĂM 2020	TH NĂM 2020		KH NĂM 2021	TỶ LỆ % TĂNG TRƯỜNG	GHI CHÚ
			THỰC HIỆN	TỶ LỆ TH/KH(%)			
<b>I. GIÁ TRỊ SẢN XUẤT KINH DOANH</b>	1.000đ	80,820,000	22,587,000	27.9	72,438,000	320.7	
<b>1.Theo loại hình</b>							
- Xây lắp	1.000đ	78,908,000	13,987,000	17.7	70,541,000	504.3	
- Kinh doanh vật tư và KD khác	1.000đ	1,912,000	8,600,000		1,897,000	22.1	
<b>2.Theo đơn vị</b>		80,820,000	22,587,000	27.9	72,438,000	320.7	
- Cơ quan công ty	1.000đ	80,820,000	22,587,000	27.9	72,438,000	320.7	
-C.ty Khoáng Sản SOTRACO	1.000đ	-	-		-	-	
<b>II. DOANH SỐ BÁN HÀNG (1+3)</b>	1.000đ	55,275,000	14,080,528	25.5	60,728,800	431.3	
<b>1.Doanh thu theo loại hình</b>	1.000đ	50,250,000	12,800,480	17.9	55,208,000		
- Xây lắp	1.000đ	48,830,000	10,568,062	21.6	53,690,400	-	
- Kinh doanh vật tư và KD khác	1.000đ	1,420,000	2,232,418	157.2	1,517,600	-	
<b>2.Doanh thu theo đơn vị</b>		50,250,000	12,800,480	25.5%	55,208,000	431.3	
- Cơ quan công ty	1.000đ	50,250,000	12,800,480	25.5%	55,208,000	431.3	
-C.ty Khoáng Sản SOTRACO		-	-	0.0%	-		
<b>3. Thuế GTGT đầu ra:</b>	1.000đ	5,025,000	1,280,048	25.5%	5,520,800	431.3	
<b>III. THU TIỀN VỀ TÀI KHOẢN</b>	1.000đ	72,000,000	38,630,016	53.7%	36,000,000	93.2	
- Cơ quan công ty	1.000đ	70,000,000	38,630,016	55.2%	35,000,000		
-C.ty Khoáng Sản SOTRACO	1.000đ	2,000,000	-	0.0%	1,000,000		
<b>IV. GIÁ THÀNH TOÀN BỘ</b>	1.000đ	47,519,763	23,619,512	49.7%	57,711,265	244.3	
<b>V. LỢI NHUẬN GỘP</b>	1.000đ	2,730,237	(10,819,032)	-396.3%	(2,503,265)	23.1	
- CHI PHÍ QUẢN LÝ	1.000đ	5,735,237	5,976,322	104.2%	4,121,735	69.0	
- CHI PHÍ TÀI CHÍNH	1.000đ	6,820,000	6,306,226	92.5%	8,635,000	136.9	
- LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	1.000đ	(9,825,000)	(23,101,580)	235.1%	(15,260,000)		
<b>1.Theo loại hình</b>	1.000đ	(9,825,000)	(23,101,580)	235.1%	(15,260,000)		
- Xây lắp	1.000đ	132,060	(19,558,407)	-14810.2%	(12,110,000)		
- Kinh doanh vật tư và KD khác	1.000đ	(9,957,060)	(3,543,173)	35.6%	(3,150,000)		
<b>2.Theo đơn vị</b>		(9,825,000)	(23,101,580)	235.1%	(8,960,000)		
- Cơ quan công ty	1.000đ	(9,825,000)	(23,077,078)	234.9%	(8,960,000)		
-C.ty Khoáng Sản SOTRACO	1.000đ	-	(24,502)		-		
<b>2. Tỷ lệ lợi nhuận</b>	1.000đ						
- Lợi nhuận/Doanh thu	%	-19.55%	-180.47%	923.0%	-27.64%		
- Lợi nhuận/ Vốn chủ sở hữu	%	-8.84%	-20.79%	235.1%	-13.73%		
- Lợi nhuận/ NG TSCĐ	%	-28.07%	-67.55%	240.6%	-52.50%		
- Hoạt động tài chính và KD khác	%						
<b>VI. VÒNG QUAY VỐN LƯU ĐỘNG</b>	1.000đ	2.0	1.5	75.0%	2.0		
<b>VII. CÁC KHOẢN PHẢI NỢ NHÀ NƯỚC</b>	1.000đ						
<b>1. Các khoản phải nộp Nhà nước (a+b)</b>	1.000đ	3,572,142	3,008,143	84.2%	1,102,000	36.6	
<i>a. Các khoản phải nộp Ngân sách</i>	1.000đ	2,576,738	2,370,374	92.0%	742,000	31.3	
- Thuế GTGT phải nộp	1.000đ	1,980,986	1,974,324	99.7%	625,429	31.7	
- Thuế thu nhập doanh nghiệp	1.000đ	-	-		-	-	
- Thuế thu nhập cá nhân	1.000đ	564,752	90,708	16.1%	80,571	88.8	



CHỈ TIÊU	ĐVT	KH NĂM 2020	TH NĂM 2020		KH NĂM 2021	TỶ LỆ % TĂNG TRƯỞNG	GHI CHÚ
			THỰC HIỆN	TỶ LỆ TH/KH(%)			
- Thuế nhập khẩu	1.000đ	-	-	0.0%	-	-	
- Thuế đất, thuê đất	1.000đ	-	4,414		-	-	
- Thuế tài nguyên	1.000đ	-	-		-	-	
- Thuế môn bài	1.000đ	6,000	6,000	100.0%	6,000	100.0	
- Phí, lệ Phí và các khoản phải nộp khác	1.000đ	25,000	294,928	1179.7%	30,000	10.2	
<b>b. Các khoản bảo hiểm phải nộp</b>	1.000đ	995,404	637,769	64.1%	360,000	56.4	
<b>2. Các khoản đã nộp Nhà nước (a+b)</b>	1.000đ	1,986,110	1,574,266	79.3%	1,102,000	70.0	
<b>a. Các khoản nộp Ngân sách</b>	1.000đ	1,306,000	936,497	71.7%	742,000	79.2	
- Thuế GTGT	1.000đ	1,250,000	903,083	72.2%	625,429	69.3	
- Thuế thu nhập doanh nghiệp	1.000đ				-	-	
- Thuế thu nhập cá nhân	1.000đ	50,000	-	0.0%	80,571	-	
- Thuế nhập khẩu	1.000đ	-	-	0.0%	-	-	
- Thuế đất, thuê đất	1.000đ	-	4,414		-	-	
- Thuế tài nguyên	1.000đ	-	-		-	-	
- Thuế môn bài	1.000đ	6,000	6,000	100.0%	6,000	100.0	
- Phí, lệ Phí và các khoản phải nộp khác	1.000đ	-	23,000	0.0%	30,000	-	
<b>b. Các khoản bảo hiểm phải nộp</b>	1.000đ	680,110	637,769	93.8%	360,000	56.4	
<b>VIII. TIỀN LƯƠNG VÀ THU NHẬP</b>	1.000đ						
1. Lao động có đến cuối kỳ BC (kể cả HĐ)	1.000đ	26	16		15	93.8	
2. Lao động bình quân năm (kể cả HĐ)	1.000đ	26	16		15	93.8	
3. Tổng quỹ tiền lương thực trả	1.000đ	2,028,000	1,342,016	66.2%	1,267,500	94.4	
4. Các khoản thu nhập khác	1.000đ	-	-		-	-	
5. Tổng thu nhập	1.000đ	1,872,000	1,342,016	71.7%	1,267,500	94.4	
6. Tiền lương bình quân 1 người/tháng	1.000đ	6,000	6,452	107.5%	6,500	100.7	
7. Thu nhập bình quân 1 người/tháng	1.000đ	6,000	6,452	107.5%	6,500	100.7	
<b>IX. TÀI SẢN CỐ ĐỊNH</b>	1.000đ						
1. NG TSCĐ bình quân cần tính khấu h	1.000đ	34,999,382	34,198,508	97.7%	29,064,634	85.0	
2. Số tiền khấu hao	1.000đ	1,352,659	1,464,474	108.3%	1,146,318	78.3	
2. Tỷ lệ khấu hao	1.000đ	6.05%	4.28%	70.8%	6.05%	141.3	
3. Nguyên giá TSCĐ đầu kỳ	1.000đ	37,677,482	37,677,482	100.0%	30,719,534	81.5	
4. NG TSCĐ đến cuối kỳ	1.000đ	32,321,282	30,719,534	95.0%	27,409,733	89.2	
5. Giá trị còn lại đến cuối kỳ	1.000đ	20,730,888	21,718,047	104.8%	17,775,226	81.8	
<b>X. VỐN KINH DOANH ĐẾN CUỐI KỲ</b>	1.000đ	87,630,728	80,561,506	91.9%	44,094,147	54.7	
1. Vốn điều lệ	1.000đ	37,630,728	24,354,147	64.7%	9,094,147	37.3	
Vốn pháp nhân	1.000đ						
Vốn cổ đông	1.000đ	111,144,720	111,144,720		111,144,720	100.0	
Thặng dư vốn	1.000đ	25,412,622	25,412,622		25,412,622	100.0	
Vốn khác	1.000đ	(98,926,614)	(112,203,195)		(127,463,195)	113.6	
2. Nguồn vốn vay	1.000đ	50,000,000	56,207,359	112.4%	35,000,000	62.3	
Vay dài hạn	1.000đ	-	-		-	-	
Vay ngắn hạn	1.000đ	50,000,000	56,207,359		35,000,000	62.3	

KẾ TOÁN TRƯỞNG



Nguyễn Danh Sơn

Ngày tháng năm 2021

TỔNG GIÁM ĐỐC



Phạm Trường Tam



**CÔNG TY CỔ PHẦN SDP**  
**HỢP NHẤT**

Mẫu số:03a/BCQT  
Ban hành kèm theo  
Quyết định số: 51CT/HĐQT  
ngày 04/07/2011 của  
Hội đồng quản trị

**DỰ TOÁN CHI PHÍ QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP NĂM 2021**

TT	Diễn giải	Đơn vị tính	THỰC HIỆN NĂM 2020	KẾ HOẠCH NĂM 2021	Ghi chú
A	B	C	1	2	3
<b>1</b>	<b>Chi phí tiền lương, bảo hiểm</b>	<b>đồng</b>	<b>1,596,072,545</b>	<b>2,104,454,400</b>	
	- Tiền lương, ăn ca	đồng	1,262,453,841	1,824,000,000	
	- BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ	đồng	333,618,704	280,454,400	
<b>2</b>	<b>Chi phí vật liệu</b>	<b>đồng</b>	<b>152,997,203</b>	<b>180,000,000</b>	
	- Chi phí vật liệu quản lý	đồng	58,151,918	60,000,000	
	- Chi phí nhiên liệu	đồng	94,845,285	120,000,000	
<b>3</b>	<b>Chi phí đồ dùng văn phòng</b>	<b>đồng</b>	<b>0</b>	<b>-</b>	
	- Đồ dùng văn phòng phân bổ 1 lần	đồng	0	-	
	- Đồ dùng văn phòng phân bổ dần	đồng	0	-	
	- Chi phí nhà làm việc phân bổ dần	đồng	0	-	
<b>4</b>	<b>Chi phí khấu hao</b>	<b>đồng</b>	<b>135,796,898</b>	<b>248,560,224</b>	
	- Xe con	đồng	128,560,224	128,560,224	
	- Nhà cửa, vật kiến trúc	đồng		120,000,000	
	- Thiết bị văn phòng	đồng		0	
	- TSCĐ khác	đồng	7,236,674	0	
<b>5</b>	<b>Thuế phí và lệ phí</b>	<b>đồng</b>	<b>105,275,442</b>	<b>126,000,000</b>	
	- Thuế môn bài	đồng	6,000,000	6,000,000	
	- Phí chuyển tiền + bảo lãnh Ngân hàng	đồng	92,648,329	100,000,000	
	- Thuế phí và lệ phí khác	đồng	6,627,113	20,000,000	
<b>6</b>	<b>Chi phí dự phòng</b>	<b>đồng</b>		<b>0</b>	
<b>7</b>	<b>Chi phí dịch vụ mua ngoài</b>	<b>đồng</b>	<b>719,253,530</b>	<b>234,000,000</b>	
	- Tiền điện, nước, phí dịch vụ tòa nhà	đồng	19,244,835	60,000,000	
	- Điện thoại, internet	đồng	33,028,608	54,000,000	
	- Báo, tạp chí	đồng	5,647,273	20,000,000	
	- Thuê xe	đồng	0	0	
	- Thuê ngoài SC TSCĐ văn phòng	đồng	17,996,000		
	- Tiền thuê văn phòng	đồng	105,940,200		
	- Chi phí thuê kiểm toán	đồng	220,000,000	80,000,000	
	- Chi phí mua ngoài khác	đồng	317,396,614	20,000,000	

TT	Diễn giải	Đơn vị tính	THỰC HIỆN NĂM 2020	KẾ HOẠCH NĂM 2021	Ghi chú
A	B	C	1	2	3
8	Chi phí bằng tiền khác	đồng	604,533,106	728,720,000	
	- Hội nghị, khánh tiết	đồng	40,903,908	20,000,000	
	- Công tác phí, tàu xe, tiếp khách	đồng	289,615,926	280,000,000	
	- Thù lao HĐQT, BKS	đồng	224,670,538	258,720,000	
	- Chi đại hội cổ đông	đồng	18,682,684	30,000,000	
	- Chi phí đào tạo	đồng		0	
	- Chi phí văn phòng, CPN	đồng	14,830,650	120,000,000	
	- Chi phí quản lý ISO	đồng	0	0	
	- Chi khác	đồng	15,829,400	20,000,000	
9	Dự phòng công nợ phải thu khó đòi	đồng	2,662,393,680	500,000,000	
	<b>Tổng cộng</b>		<b>5,976,322,404</b>	<b>4,121,734,624</b>	

Ngày tháng năm 2021

KẾ TOÁN TRƯỞNG



NGUYỄN DANH SƠN

TỔNG GIÁM ĐỐC



PHẠM TRƯỜNG TAM



CÔNG TY CỔ PHẦN SDP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 03/2021/BC-HĐQT

Hà Nội, ngày 10 tháng 5 năm 2021

## BÁO CÁO

### HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2020 - CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC NĂM 2021

**Căn cứ:**

- Điều lệ Công ty Cổ phần SDP;
- Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty.

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội Cổ đông thường niên Công ty năm 2020, Hội đồng quản trị Công ty gồm các Ông/Bà:

1. Ông Phạm Trường Tam - Chủ tịch HĐQT
2. Ông Vũ Thị Ánh - Ủy viên HĐQT
3. Ông Đinh Mạnh Hưng - Ủy viên HĐQT
4. Bà Đặng Thị Phương Thủy - Ủy viên HĐQT
5. Bà Nguyễn Thị Thanh Vân - Ủy viên HĐQT

Báo cáo về hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2020 và Chương trình công tác năm 2021 như sau:

#### I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH, KINH TẾ CHỦ YẾU NĂM 2020

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH/KH	Thực hiện so với năm trước
1	Tổng giá trị SXKD	10 <sup>6</sup> VNĐ	80.820	22.587	28%	22%
2	Doanh thu	10 <sup>6</sup> VNĐ	50.250	12.800	25%	8%
3	Lợi nhuận trước thuế	10 <sup>6</sup> VNĐ	-9.825	-23.102	235%	-26%
4	Nộp ngân sách NN	10 <sup>6</sup> VNĐ	1.306	937	72%	175%
5	Lao động bình quân	Người	26	16	62%	57%
6	Thu nhập bình quân	10 <sup>3</sup> VNĐ	6.000	6.452	108%	106%
7	Giá trị đầu tư	10 <sup>3</sup> VNĐ	0	0		0%
8	Mức cổ tức dự kiến	%	0	0		

Năm 2020 tiếp tục là một năm hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty gặp khó khăn kéo dài do nhiều yếu tố tác động tới đình trệ tại công trình chính mà Công ty tham gia

là Dự án NMNĐ Thái Bình 2, Dự án NMNĐ Sông Hậu 1; Sự thiếu hụt về nguồn vốn dẫn đến Dự án NMNĐ Thái Bình 2 gần như tạm dừng thi công từ giữa năm 2019, Dự án NMNĐ Sông Hậu 1 Chủ đầu tư mới tạm thanh toán 80% đơn giá hợp đồng; Và Dự án Khu nhà ở Him Lam Vĩnh Tuy - Hà nội đang triển khai thì cũng tạm dừng thi công vì Chủ đầu tư thay đổi thiết kế và một phần chậm vốn thanh toán, ngoài ra việc tiếp cận các công việc việc mới cũng còn gặp nhiều khó khăn... Đại dịch Covid 19 ảnh hưởng tới toàn nền kinh tế nói chung và các Doanh nghiệp trong đó có SDP cũng gặp nhiều khó khăn, Công ty không thể tìm kiếm được công trình mới trong giai đoạn này. Do đó, việc thực hiện các chỉ tiêu tài chính, kinh tế năm 2020 đều không đạt kế hoạch đề ra.

## II. THÙ LAO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020

STT	Họ và tên	Chức vụ	Mức thù lao được hưởng theo phương án chi trả năm 2020	Mức thù lao đã chi trả năm 2020	Chênh lệch mức thù lao theo HTKH
A	B	C	1	2	3=1-2
1	Phạm Trường Tam	Chủ tịch HĐQT	89.800.000	89.800.000	
2	Lưu Văn Hải	TV HĐQT	22.000.000	22.000.000	
3	Vũ Trọng Hùng	TV HĐQT	22.000.000	22.000.000	
4	Nguyễn Thị Thanh Vân	TV HĐQT	42.000.000	42.000.000	
5	Đình Mạnh Hưng	TV HĐQT	42.000.000	42.000.000	
6	Vũ Thị Ánh	TV HĐQT	20.000.000	20.000.000	
7	Đặng Thị Phương Thủy	TV HĐQT, BKS	29.000.000	29.000.000	
8	Phùng Minh Bằng	TBKS	36.500.000	36.500.000	
9	Ngô Thị Thúy Hương	TV BKS	16.500.000	16.500.000	
10	Ứng Trọng Hải	TV BKS	9.500.000	9.500.000	
	<b>Tổng</b>		<b>329.300.000</b>	<b>329.300.000</b>	<b>0</b>

## III. TỔNG KẾT CÁC CUỘC HỌP VÀ QUYẾT ĐỊNH CỦA HĐQT NĂM 2020

- Trong năm 2020, HĐQT Công ty đã tổ chức 04 phiên họp định kỳ và một số phiên họp mở rộng, lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản để có những quyết định kịp thời, chính xác phục vụ hoạt động SXKD, thực hiện cụ thể hóa Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2020.

- Tất cả các cuộc họp của HĐQT, ý kiến của các thành viên trong HĐQT, BKS đều được thực hiện theo đúng quy định, trên cơ sở đó ban hành Nghị quyết để làm cơ sở triển khai thực hiện.
- HĐQT đã ban hành tổng cộng 25 Nghị quyết, Quyết định để chỉ đạo sát sao, kịp thời các hoạt động của Ban điều hành. Đồng thời, HĐQT cũng tăng cường phối hợp với Ban kiểm soát trong công tác quản trị rủi ro cho các hoạt động của Công ty.

#### **IV. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH THEO CHỨC NĂNG NHIỆM VỤ CỦA HĐQT**

##### **1. Công tác tổ chức hoạt động, phân công nhiệm vụ trong HĐQT**

Thực hiện triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên Công ty năm 2020, theo chức năng và nhiệm vụ quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT. HĐQT Công ty đã tổ chức các phiên họp thường kỳ để xem xét, thảo luận và thống nhất đưa ra các quyết định chỉ đạo các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2020, cụ thể như sau:

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên HĐQT để đơn đốc theo dõi chỉ đạo các lĩnh vực hoạt động SXKD của Công ty.
- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu sản xuất kinh doanh mà ĐHĐCĐ đã thông qua.
- Ban hành kịp thời các Nghị quyết, Quyết định thuộc phạm vi quyền hạn của HĐQT để giải quyết những vấn đề có liên quan đến công tác điều hành của Ban TGD Công ty.
- Định kỳ tiến hành kiểm tra, đánh giá các kết quả hoạt động SXKD của Công ty, giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình điều hành SXKD của TGD Công ty nhằm đạt kết quả cao. Đồng thời điều chỉnh kịp thời các chỉ tiêu kinh tế kế hoạch trong năm 2020 nhằm phù hợp với tiến độ, nhiệm vụ được giao.
- Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đều được xây dựng trên nguyên tắc tập thể đảm bảo tính khách quan và tập trung trí tuệ của các thành viên trong HĐQT.
- HĐQT thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Ban TGD, từ đó có sự điều chỉnh và chỉ đạo kịp thời.

##### **2. Công tác tổ chức quản lý kinh tế theo chức năng của Hội đồng quản trị**

###### **2.1. Công tác tổ chức**

- Năm 2020, HĐQT Công ty đã chỉ đạo Ban TGD điều hành kiện toàn bộ máy tổ chức quản lý của Công ty, rà soát và tinh giản nhân sự tối đa nhằm phục vụ tốt nhất trong việc điều hành và thực hiện SXKD.
- Thay đổi, sắp xếp và luân chuyển một số các chức danh như: Phó TGD, Trưởng, phó các phòng ban Công ty, Trưởng, phó các phòng ban của các đơn vị.
- Thường xuyên nhắc nhở và yêu cầu Ban TGD thực hiện nghiêm túc các Quy chế, Quy định của Công ty.

## 2.2. Công tác quản lý chỉ đạo, điều hành sản xuất kinh doanh

- Chỉ đạo các phòng ban và các đơn vị thực hiện SXKD theo đúng qui trình, quy phạm nhằm đáp ứng các yêu cầu chất lượng của sản phẩm.
- Chỉ đạo ban TGD Công ty triển khai thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2020 tại các dự án và các công trường về cơ bản đã đáp ứng được yêu cầu của Chủ đầu tư. Hoàn thành một số dự án/công trình/hạng mục tại Dự án Nhiệt điện Thái Bình 2, Sông Hậu 1,... được Chủ đầu tư, đối tác đánh giá cao sự nỗ lực, cách thức làm việc chuyên nghiệp trong công tác triển khai.
- Chỉ đạo ban TGD Công ty tập trung rà soát các Khoản nợ phải thu, phải trả và đã làm giảm nhiều so với những năm trước, trả nợ cho Ngân hàng đầy đủ và đúng hạn mặc dù rất khó khăn về tài chính.
- Tiếp tục thực hiện tốt các hình thức để không ngừng củng cố, phát huy quảng bá thương hiệu SDP trên thị trường.

## 3. Công tác phối hợp với tổ chức Đảng và các tổ chức đoàn thể:

- Thường xuyên duy trì và phối hợp tốt trong quá trình triển khai các công việc giữa Hội đồng quản trị Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Ban Nữ công để thực hiện các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước để cùng xây dựng Công ty ổn định bền vững và phát triển. Tổ chức các hoạt động tham quan, du lịch để khuyến khích, động viên kịp thời không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần đời sống tinh thần đối với CBCNV trong toàn Công ty.
- Chỉ đạo chính quyền tạo điều kiện và ủng hộ kinh phí cho các tổ chức đoàn thể hoạt động theo quy chế đã ban hành và đưa các mặt hoạt động của Công ty đạt nhiều thành tích.

## V. CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC CỦA HĐQT CÔNG TY NĂM 2021

1. Tổ chức tổng kết để phân tích, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ hoạt động SXKD và các chương trình công tác khác của Công ty năm 2020.
2. Tổ chức Đại hội cổ đông thường niên của Công ty năm 2021 ngay sau khi có đủ các điều kiện theo quy định tại Điều lệ của Công ty và theo quy định của pháp luật.
3. Xây dựng chương trình công tác của Hội đồng quản trị năm 2021, tiếp tục xây dựng định hướng phát triển Công ty giai đoạn 2020 -:- 2025.
4. Bám sát diễn biến kinh tế xã hội để đưa ra các quyết sách hợp lý và kịp thời, tập trung chỉ đạo ban điều hành Công ty phấn đấu hoàn thành tốt kế hoạch năm 2021 do ĐHCĐ giao, cụ thể như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Giá trị
1	Tổng giá trị SXKD	10 <sup>6</sup> đ	72.438
+	Giá trị xây lắp	10 <sup>6</sup> đ	70.541

+	Giá trị kinh doanh vật tư thiết bị và kinh doanh khác	10 <sup>6</sup> đ	1.897
2	Doanh thu	10 <sup>6</sup> đ	55.208
3	Nộp ngân sách nhà nước	10 <sup>6</sup> đ	1.102
4	Lợi nhuận hợp nhất toàn Công ty	10 <sup>6</sup> đ	-15.260
5	Lao động bình quân	người	15
6	Thu nhập bình quân (triệu đồng/người/tháng)	10 <sup>3</sup> đ	6.500
7	Tỷ lệ chia cổ tức (dự kiến)	%	0

5. Chỉ đạo tiếp tục công tác tái cấu trúc theo chiều sâu, nâng cao hiệu quả mô hình quản trị tiên tiến và quản trị rủi ro hệ thống. Tiếp tục kiện toàn, sắp xếp, định biên và ổn định bộ máy tổ chức quản lý điều hành từ cơ quan Công ty đến các đơn vị trực thuộc.
6. Phối hợp với Ban kiểm soát định kỳ tiến hành kiểm tra, đôn đốc Ban Tổng Giám đốc Công ty trong quá trình triển khai thực hiện SXKD. Nghiêm túc thực hiện Điều lệ, quy chế, quy định và Nghị quyết ĐHĐCĐ. Kịp thời có biện pháp giải quyết những vướng mắc tồn tại, chỉ đạo khắc phục những khó khăn để phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ SXKD năm 2021. Trong quá trình thực hiện thường xuyên tiến hành kiểm tra, rà soát, bổ sung và sửa đổi các quy chế và quy định của Công ty sao cho phù hợp với pháp luật của nhà nước và các quy định, quy chế hiện hành của các Bộ, Ngành, phù hợp với mô hình hoạt động SXKD của Công ty.
7. Công tác đầu tư: Chỉ đạo rà soát lại các Dự án mà công ty đã đầu tư, đánh giá hiệu quả của các Dự án, thực hiện thoái vốn đối với các dự án không hiệu quả, dự án tồn đọng qua các năm.
8. Thực hiện xây dựng sửa đổi Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị Công ty để cập nhật (nếu có), tuân thủ theo các quy định của pháp luật và thị trường chứng khoán.
9. Tiếp tục xây dựng và thực hiện thương hiệu, văn hóa doanh nghiệp SDP trong mọi lĩnh vực hoạt động để làm nền tảng cho sự phát triển bền vững của Công ty.
10. Triển khai, tổ chức họp HĐQT theo định kỳ và bất thường khi thấy cần thiết để chỉ đạo kịp thời hoạt động SXKD của Công ty.

***Kính thưa quý vị đại biểu và quý cổ đông!***

Trên đây là Báo cáo tổng kết hoạt động trong năm 2020 và chương trình hoạt động năm 2021 của Hội đồng quản trị SDP.

Chúng tôi mong muốn các Quý cổ đông sẽ đóng góp ý kiến thiết thực giúp HĐQT SDP hoạt động ngày càng tốt hơn và có được chiến lược tốt nhất cho sự phát triển ổn định và bền vững của SDP.

Sau khi ĐHĐCĐ thường niên thông qua các nội dung báo cáo, HĐQT sẽ xây dựng lộ trình và chương trình cụ thể trên tinh thần đổi mới kèm theo biện pháp chỉ đạo quyết liệt, triệt để nhằm đưa SDP đạt được các mục tiêu Đại hội đã đề ra.



Thay mặt HĐQT, tôi xin tỏ lòng biết ơn đối với sự ủng hộ, tin nhiệm của toàn thể Quý vị cổ đông trong thời gian qua. Kính chúc quý vị đại biểu và quý cổ đông lời chúc sức khoẻ, hạnh phúc và thành công.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH *Đ*





**BÁO CÁO**  
**CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN SDP**  
**Trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2021**

**Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014.
- Điều lệ Công ty cổ phần SDP.
- Nghị quyết của ĐHCĐ thường niên năm 2020
- Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.
- Kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2020.
- Kết quả hoạt động SXKD và, báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán.

Ban Kiểm soát Công ty xin báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông thường niên về các mặt hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020 như sau:

**A. KẾT QUẢ KIỂM TRA GIÁM SÁT NĂM 2020**

**I. Hoạt động của Ban kiểm soát**

**1. Hoạt động của Ban Kiểm soát**

- Năm 2020 Ban kiểm soát đã xây dựng kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát trình ĐHCĐ thông qua, và thực hiện triển khai theo kế hoạch đã lập.
- Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2020, Ban kiểm soát thay mặt cổ đông thực hiện chức năng, nhiệm vụ kiểm tra giám sát mọi hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh Công ty trên cơ sở qui định của Pháp luật và Điều lệ Công ty. Ban kiểm soát đã triển khai thực hiện các nhiệm vụ cụ thể là:
  - + Tham gia các cuộc họp Công ty theo chức năng và thẩm quyền.
  - + Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị.
  - + Giám sát việc tuân thủ Điều lệ Công ty, Pháp luật và các Quy chế, qui định quản trị nội bộ đối với HĐQT và Ban TGD điều hành.
  - + Kiểm soát hoạt động SXKD; Báo cáo tài chính năm 2020.
  - + Tham gia lập, kiểm soát các phương án kinh doanh, các hợp đồng kinh tế.
  - + Thực hiện nghĩa vụ với NS Nhà nước và các chế độ cho người lao động.
  - + Phối hợp xem xét báo cáo của đơn vị kiểm toán độc lập.

+ Tiếp nhận ý kiến của cổ đông, CBNV: Trong năm 2020 Ban kiểm soát không nhận được ý kiến, kiến nghị nào của cổ đông về sai phạm của HĐQT, Ban TGD điều hành trong việc thực hiện nhiệm vụ điều hành hoạt động SXKD công ty.

## **2. Đánh giá về hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020**

- Thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ ngày 6/8/2020, Ban kiểm soát đã nhanh chóng kiện toàn bộ máy do việc miễn nhiệm Bà Đặng thị Phương Thủy – Thành viên BKS từ 10/8/2018 – 6/8/2020 và bầu bổ xung Ông Ứng trọng Hải – Thành viên BKS từ 6/8/2020. Theo đó các thành viên Ban kiểm soát đã thực hiện triển khai theo chức năng nhiệm vụ với tinh thần trách nhiệm cao, trung thực, khách quan trong việc kiểm tra giám sát đánh giá tình hình hoạt động SXKD công ty. Kịp thời có những ý kiến kiến nghị đối với Công ty trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ, Nghị quyết HĐQT và công tác điều hành của Ban TGD.
- Ban kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT theo yêu cầu, kịp thời nắm bắt về chủ trương, định hướng chỉ đạo thông qua các Nghị quyết của HĐQT điều hành hoạt động SXKD Công ty, có ý kiến kiến nghị đề xuất với HĐQT, Ban lãnh đạo điều hành về tình hình hoạt động công ty qua từng Quý.
- Các Nghị quyết, quyết định của HĐQT và các thông tin hoạt động của Công ty đều được cung cấp đầy đủ và kịp thời cho các Thành viên BKS, theo đó các Thành viên BKS trong từng lĩnh vực quản lý cụ thể đã kịp thời nắm bắt được tình hình hoạt động chung của Công ty qua đó có các ý kiến và giải pháp đề xuất phù hợp.
- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban kiểm soát luôn được Ban TGD điều hành, các phòng ban Công ty liên quan tạo điều kiện hỗ trợ, cung cấp các thông tin, tài liệu, số liệu khi có yêu cầu.

Năm 2020, vẫn tiếp tục được xác định là năm rất khó khăn đối với hoạt động SXKD của Công ty. Sự ảnh hưởng của đại dịch COVID 19 đã làm suy giảm nghiêm trọng đối với nền kinh tế toàn cầu, Việt Nam nói chung và các Doanh nghiệp nói riêng. Sự chậm trễ giải quyết các vướng mắc về cơ chế chính sách tại các Dự án NMNĐ Thái Bình 2 và Dự án NMNĐ Sông Hậu đã ảnh hưởng trực tiếp đến việc thực hiện các chỉ tiêu KHSXKD của Công ty trong năm 2020.

Ngay sau Đại hội, Ban lãnh đạo Công ty đã triển khai thực hiện các nội dung Nghị quyết Đại hội cụ thể là:

+ Rà soát, định biên ổn định lại bộ máy tổ chức từ HĐQT, BKS, Ban TGD điều hành công ty thực hiện miễn nhiệm, bổ nhiệm 1 số chức danh Lãnh đạo quản lý từ Tổng giám đốc, Phó giám đốc, trưởng BDH và trưởng phòng ban trên nguyên tắc tinh giản

gọn nhẹ bộ máy, tiết giảm chi phí quản lý hoạt động phù hợp với điều kiện và tình hình hoạt động của Công ty hiện nay.

+ Tiếp tục triển khai thi công các hạng mục công trình, công việc dở dang tại 1 số Dự án mà Công ty đã và đang thực hiện khi chủ đầu tư có kế hoạch tiến độ và thu xếp nguồn tiền cho dự án.

+ Tập trung hoàn thiện các thủ tục hồ sơ nghiệm thu và thanh quyết toán KLDD tại các công trình như: Nhiệt điện Thái Bình II; Nhiệt điện Sông Hậu...

+ Công tác thu hồi vốn nợ đọng được Ban lãnh đạo Công ty từ HĐQT đến các thành viên công ty chú trọng quan tâm, xác định là nhiệm vụ trọng tâm hoạt động trong năm 2020, đưa ra nhiều giải pháp để can thiệp hỗ trợ thu hồi.

## II. Kết quả giám sát tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2020

### 1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020

T	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2020	TH năm 2020	Tỉ lệ% HTKH
1	Giá trị SXKD	10 <sup>6</sup> VND	80.820	22.587	28%
2	Tổng doanh thu	10 <sup>6</sup> VND	50.250	12.800	25%
3	Lợi nhuận trước thuế	10 <sup>6</sup> VND	-9.825	-23.102	235%
4	Nộp NS nhà nước	10 <sup>6</sup> VND	1.306	937	72%
5	Lao động bình quân	Người	26	16	62%
6	Thu nhập BQ CBCNV	1.000 VND	6.000	6.452	108%
7	Tỉ lệ chia cổ tức (Dự kiến)	%	0	0	0%

### 2. Nhận xét về tình hình thực hiện các chỉ tiêu KH năm 2020

#### 2.1 Đánh giá về các chỉ tiêu kinh tế và những nguyên nhân ảnh hưởng

Năm 2020, tất cả các chỉ tiêu chủ yếu đều không hoàn thành kế hoạch như Nghị quyết của ĐHĐCĐ thông qua cụ thể là:

+ Tổng giá trị SXKD thực hiện đạt 28% so với kế hoạch năm 2020 và đạt 22% so với thực hiện năm 2019.

+ Doanh thu thực hiện chỉ kế hoạch năm và đạt 8% so với thực hiện năm 2019

+ Lợi nhuận trước thuế năm 2020 Công ty tiếp tục bị lỗ (-23,102 tỷ). Các chỉ tiêu kế hoạch khác năm 2020 đều không đạt kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thông qua.

*Nguyên nhân chủ yếu ảnh hưởng đến việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch là:*

- Theo kế hoạch năm 2020, giá trị sản lượng xây lắp là 78,9 tỷ đồng chiếm 98% Tổng giá sản lượng. Trong đó Dự án Nhiệt điện Thái Bình II với kế hoạch là 66 tỷ

nhưng thực tế thực hiện 2,0 tỷ đạt 3%KH nguyên nhân do vướng mắc cơ chế nên dự án vẫn bị dừng không triển khai được. Đây là nguyên nhân ảnh hưởng lớn đến việc hoàn thành kế hoạch giá trị sản lượng Công ty, mặc dù Thủ tướng chính phủ, các Bộ ban ngành có chỉ đạo tháo gỡ vướng mắc để hoàn thành dự án, song các vướng mắc về cơ chế vốn cho các hạng mục còn lại vẫn chưa được giải quyết, theo đó các phần công việc Công ty thi công vẫn không thể triển khai được.

- Thiếu các công trình, công việc mới được ký kết triển khai do tình hình khó khăn chung của Đại dịch covid 19; sự khó khăn về tài chính công ty nên khó tiếp cận được các công trình dự án lớn; sự cạnh tranh khốc liệt của các công ty có cùng ngành nghề lĩnh vực hoạt động có năng lực tài chính tốt
- Doanh thu năm 2020 đạt 12,8 tỷ, hoàn thành 25% KH. Nguyên nhân chủ yếu do thiếu vốn của Chủ đầu tư/Tổng thầu cũng như vướng mắc về đơn giá thanh toán cho các dự án như Nhiệt điện Thái Bình 2; Nhiệt điện Sông Hậu 1 nên dẫn tới tình trạng SXKD bị đình trệ, giá trị dở dang công ty không ký được hồ sơ nghiệm thu thanh toán và thu hồi vốn.

## 2.2 Về tình hình tài chính tín dụng:

- Tổng dư nợ ngân hàng đến 31/12/2020 là: **50,147** tỷ đồng, Trong đó dư nợ vay ngắn hạn: 50,147 tỷ đồng; Trong năm 2020 mặc dù tình hình hoạt động SXKD công ty gặp rất nhiều khó khăn về công ăn việc làm, song công ty đã rất nỗ lực trong công tác thu hồi vốn nợ đọng để trả nợ vay NH. Năm 2020, Công ty đã trả nợ được NH với số tiền 40,194 tỷ đồng, khoản nợ vay dài hạn 1,713 tỷ đồng đã trả được dứt điểm. Với tình hình hoạt động SXKD, giá trị sản lượng đạt thấp (28%KH năm) thì mức dư nợ này vẫn đang ở mức cao, theo đó chi phí lãi vay phải trả NH năm 2020 là 2,6 tỷ đồng chiếm 44% trong tổng chi phí quản lý.
- Chi phí quản lý doanh nghiệp: Năm 2020 thực hiện **5,9** tỷ đồng so với năm 2019 đã giảm 7,0 tỷ đồng. Tỷ lệ thực hiện 104% kế hoạch năm, nguyên nhân tăng chi phí là do xử lý chi phí dự phòng nợ phải thu ngắn hạn 2,662 tỷ đồng vào chi phí, tuy nhiên nếu loại trừ khoản trích lập dự phòng thì so với tỷ lệ (%) hoàn thành kế hoạch sản lượng và kế hoạch doanh thu năm thì mức chi phí này chiếm 57,8%/KH là cao.
- Công tác thu hồi vốn và công nợ: Năm 2020 vẫn được Ban lãnh đạo Công ty xác định là nhiệm vụ trọng tâm, do ảnh hưởng của đại dịch COVID 19 công tác thu hồi vốn đã khó khăn lại càng khó khăn hơn. Bằng sự nỗ lực tập trung các giải pháp để thu hồi công nợ tồn đọng năm 2020 Công ty đã thu hồi được số tiền khoảng 27 tỷ đồng. Tuy nhiên, vẫn còn tồn đọng các khoản nợ khó đòi qua nhiều năm như: Dự án khách sạn Dầu khí Lam Kinh; NM thủy điện Nậm Chiến; NM thủy điện Lai Châu; Tổng công ty Anh Phát; Tổng công ty PVC...việc chậm trễ thu hồi các khoản

nợ đọng đã ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả SXKD gây khó khăn về tài chính, thiếu nguồn vốn để hoạt động.

- Công nợ phải trả tại thời điểm 31/12/2020 là 326 tỷ đồng, giảm 66 tỷ đồng so với tổng số công nợ phải trả tại thời điểm 01/01/2020. Trong đó:
  - + Giảm Phải trả người bán ngắn hạn khoảng 26 tỷ đồng
  - + Giảm chi phí phải trả ngắn hạn khoảng 18 tỷ đồng
  - + Giảm các khoản phải thu ngắn hạn khoảng 27 tỷ đồng
  - + Giảm vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn khoảng 20 tỷ đồng
  - + Giảm hàng tồn kho khoảng 42 tỷ đồng.
- Một số các khoản công nợ phải thu khách hàng lớn còn tồn đọng đến 31/12/2020 khoảng 251,25 tỷ đồng, trong đó chưa đối chiếu xác nhận nợ 166,520 tỷ đồng (đã trích lập dự phòng 24,5 tỷ đồng). Trong thời gian tới nếu công ty không có các giải pháp quyết liệt bám sát để thu hồi triệt để các khoản nợ này thì sẽ tiềm ẩn lỗ cụ thể các khoản nợ phải thu lớn như: Tổng công ty PVC (Dự án Thái Bình 2): 28 tỷ; Tổng công ty PVC (Dự án ND Sông Hậu 1): 24,3 tỷ đồng; Công ty CP cơ khí lắp máy VN 18,0 tỷ đồng; Tổng công ty Anh Phát: 8,9 tỷ đồng; Công ty Sông Đà 8: 26,9 tỷ đồng; Ban điều hành Sơn La: 7,9 tỷ đồng; Ban điều hành PK2 – Quốc lộ 3: 19,8 tỷ đồng.
- Đầu tư góp vốn vào các đơn vị ngoài Công ty: Tổng số đã đầu tư góp vốn: 13,507 tỷ đồng, trong đó đã trích lập dự phòng các khoản đầu tư góp vốn không hiệu quả: 6,0 tỷ đồng (gồm công ty CP bê tông công nghệ cao; công ty CP thi công cơ giới và lắp máy Dầu khí); số vốn đầu tư vào công ty CP thủy điện Đawkrith công ty vẫn thu được cổ tức hàng năm.

### 2.3 Về các dự án đầu tư:

Những năm trước đây Công ty đã triển khai thực hiện một số dự án đầu tư, tuy nhiên vì nhiều lý do khách quan dẫn đến có dự án đã chuyển nhượng để thu hồi vốn, có dự án bị dừng do thay đổi quy hoạch của địa phương như:

- Dự án khu mặt bằng cho thuê 157ha tại Nghi sơn – Thanh hóa: Công ty đã chuyển nhượng toàn bộ cho Công ty XD và Thương mại Anh Phát đến 31/12/2020 đã thu về 48/56,9 tỷ đồng.
- Dự án mỏ đá Phú Mãn: Công ty đã cho thuê/chuyển nhượng do Mỏ đã hết hạn khai thác từ tháng 9/2019 và không được cấp phép khai thác tiếp nên việc khai thác đã dừng từ năm 2014 đến nay.
- Dự án khu đô thị xã Vĩnh Thanh, huyện Nhon Trạch, Đồng Nai: Vẫn đang tạm dừng từ năm 2013 đến nay do Tỉnh Đồng Nai điều chỉnh lại quy hoạch tổng thể Huyện Nhon Trạch giai đoạn 2015-2050 đã được Thủ Tướng Chính Phủ phê duyệt. Dự án hiện không còn phù hợp với quy hoạch mới do vậy việc Công ty tiếp tục xin

cấp phép Dự án là khó khả thi các chi phí đã đầu tư khoảng 20,9 tỷ đồng sẽ là khoản lỗ nếu như dự án không tiếp tục triển khai.

### **3. Thực hiện các nội dung Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông**

- Ngay sau Đại hội, Công ty đã triển khai thực hiện ngay các nội dung của Nghị quyết ĐHCĐ công ty, tập trung tìm kiếm các công việc, bám sát các chủ đầu tư, tổng thầu để kịp thời triển khai các hợp đồng dở dang tại các công trình dự án. Tập trung mọi nguồn lực, giải pháp để hoàn thiện hồ sơ nghiệm thu các công trình công việc dở dang và thu hồi vốn nợ đọng có nguồn thu trả nợ Ngân hàng và duy trì hoạt động SXKD.
- Kiện toàn bộ máy tổ chức nhân sự từ HĐQT, ban TGD, Ban kiểm soát đến các phòng ban công ty theo hướng tinh giản gọn nhẹ phù hợp với tình hình hoạt động của Công ty hiện nay nhằm giảm chi phí liên quan.
- Thực hiện việc lựa chọn đơn vị kiểm toán là Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C Chi nhánh Hà nội để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 theo đúng quy định.
- Thực hiện việc chi trả, quyết toán thù lao HĐQT và Ban kiểm soát theo nghị quyết với mức chi phí thực hiện thấp (*có bảng chi trả thù lao cho HĐQT, BKS kèm theo tờ trình của ban TGD*).
- Thực hiện công bố kịp thời các thông tin liên quan đến tình hình hoạt động của Công ty trong năm 2020 theo quy định Luật Chứng khoán và Websei công ty.

### **III. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính 2020 đã được kiểm toán**

Ban kiểm soát thẩm định báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty do Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A & C – Chi nhánh Hà nội thực hiện kiểm toán và thống nhất kết quả như sau:

- Công ty đã thực hiện việc ghi chép, mở sổ sách kế toán, hạch toán kế toán các nghiệp vụ kinh tế phát sinh theo đúng quy định và chuẩn mực kế toán hiện hành. Các nghiệp vụ kế toán được phản ánh chính xác, kịp thời công khai minh bạch.
- Báo cáo tài chính, báo cáo quản trị đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu về tình hình tài chính của Công ty năm 2020 và tình hình hoạt động SXKD của Công ty, ngoại trừ các khoản nợ phải thu, phải trả chưa được đối chiếu xác nhận đầy đủ tại ngày 31/12/2020 (nợ phải thu: 150,966 tỷ và nợ phải trả: 156,233 tỷ); các khoản đầu tư dự án nhưng bị dừng lại chưa được triển khai tiếp sẽ có ảnh hưởng nghiêm trọng đến lợi nhuận công ty.

- Công ty đã duy trì việc chấp hành công bố thông tin, Báo cáo tài chính định kỳ trên sở giao dịch chứng khoán Hà nội, trên trang Website công ty theo đúng quy định yêu cầu.
- Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu năm 2020 đã được kiểm toán:
  - + Tài sản ngắn hạn: 298.056.994.875
  - + Tài sản dài hạn: 53.087.567.411
  - + Các khoản nợ phải trả: 326.790.415.026
  - + Vốn góp của chủ sở hữu: 111.144.720.000

*(Trong đó lợi nhuận hợp nhất sau thuế chưa phân phối lũy kế đến 31/12/2020: Lỗ 122.673.080.648 đồng; riêng năm 2020 lợi nhuận lỗ 23.101.580.969 tỷ đồng).*

Nguyên nhân lợi nhuận hợp nhất có số lỗ lớn là do Công ty phải thực hiện việc trích lập các khoản dự phòng phải thu và các khoản đầu tư góp vốn không hiệu quả theo quy định như:

- + Trích lập dự phòng khoản đầu tư góp vốn vào Công ty TNHH Đầu tư khai thác khoáng sản Sotraco; Công ty CP Đầu tư Bê tông công nghệ cao...
- + Trích lập các khoản nợ phải thu khó đòi theo quy định
- + Chi phí lãi vay NH từ các năm trước phải trả rất lớn.
- + Các khoản chi phí thi công các công trình dự án, khi quyết toán bị giảm trừ đầu thu...

#### **IV. Kết quả giám sát đối với thành viên HĐQT, Ban TGD điều hành**

##### **1. Kết quả giám sát HĐQT**

- Ngay sau Đại hội, Công ty đã kiện toàn lại bộ máy điều hành công ty gồm Hội đồng quản trị gồm 05 thành viên trong đó có 01 thành viên chuyên trách, 02 thành viên kiêm nhiệm, 02 thành viên độc lập.
- Các cuộc họp của HĐQT được tổ chức theo qui định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cũng như các qui chế tổ chức và hoạt động của HĐQT và TGD Công ty. Trong năm 2020, Hội đồng quản trị đã tổ chức 04 phiên họp định kỳ và một số phiên họp HĐQT mở rộng để xin ý kiến về các vấn đề cấp bách kịp thời cho hoạt động SXKD. Tất cả các cuộc họp của HĐQT, ý kiến của các thành viên dự họp đều được thực hiện theo đúng quy định.
- Trong năm 2020 HĐQT đã ban hành 25 nghị quyết, Quyết định để chỉ đạo kịp thời các hoạt động của Ban điều hành TGD, đồng thời Hội đồng quản trị đã phối hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát trong công tác quản trị công ty.



- Các Nghị quyết, quyết định của HĐQT đều bám sát tình hình thực tế Công ty và trên cơ sở triển khai nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông để thực hiện tốt chức năng của HĐQT, định hướng hoạt động điều hành ban TGD phù hợp với tình hình thực tế chung trước sự ảnh hưởng của Đại dịch COVID -19 với những chính sách điều hành vĩ mô của Chính phủ cho các Doanh nghiệp như: Chính sách về Thuế, lãi vay, cơ cấu thời hạn trả nợ đối với hệ thống Ngân hàng...
- Các thành viên HĐQT thực hiện đầy đủ các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của ĐHCĐ.
- HĐQT đã bám sát mục tiêu định hướng của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông để triển khai các giải pháp nhiệm vụ phù hợp với tình hình cụ thể nhằm đảm bảo duy trì hoạt động, khắc phục khó khăn tập trung thu hồi vốn nợ đọng, khai thác và xử lý các tài sản để tăng thêm nguồn thu cho Công ty.
- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

## **2. Kết quả giám sát điều hành của ban Tổng giám đốc**

- Trong năm 2020 Ban TGD đã triển khai Nghị quyết của ĐHCĐ và các nghị quyết của HĐQT với từng phòng ban Công ty, thông qua các cuộc họp giao ban thực hiện phân giao công việc cụ thể tới từng cá nhân, bộ phận. Thường xuyên kiểm tra giám sát tiến độ thực hiện công việc để kịp thời giải quyết những vướng mắc phát sinh liên quan.
- Ban TGD đã triển khai thực hiện các công việc theo sự chỉ đạo định hướng và uỷ quyền của HĐQT.
- Ban TGD thực hiện việc xây dựng kế hoạch và lập phương án SXKD kinh doanh cho từng hợp đồng cụ thể, kịp thời báo cáo HĐQT những vướng mắc trong quá trình triển khai và đưa ra các ý kiến giải pháp trình HĐQT xem xét phê duyệt theo phạm vi thẩm quyền.
- Phối hợp với các tổ chức đoàn thể trong Công ty động viên kịp thời CBNV cùng chia sẻ những khó khăn với công ty, tăng cường sự đoàn kết gắn bó tập thể, tạo niềm tin cho CBNV trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chung, về phía công ty luôn tìm mọi giải pháp để tháo gỡ khó khăn kịp thời chi trả tiền lương, tiền công, thù lao và thực hiện đầy đủ các chế độ về BHXH, BHYT... cho người lao động.
- Thực hiện việc lập các Báo cáo tài chính, Báo cáo thuế theo định kỳ quy định và các báo cáo quản trị theo yêu cầu của cơ quan quản lý và HĐQT công ty.
- Thực hiện việc kiểm soát Doanh thu, chi phí chặt chẽ và phù hợp quy định, đảm bảo duy trì ổn định hoạt động của Công ty trước tình hình khó khăn chung.

## **3. Đánh giá sự phối hợp giữa Ban kiểm soát, HĐQT và Ban TGD**

- Năm 2020 Ban Kiểm soát được cung cấp đầy đủ thông tin kịp thời các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Ban TGD. Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các cuộc họp của Ban TGD điều hành, có các ý kiến kiến nghị đề xuất theo thẩm quyền.
- Ban kiểm soát đã được HĐQT Ban TGD và các phòng ban Công ty tạo mọi điều kiện để hoàn thành nhiệm vụ, thường xuyên trao đổi thông tin tìm giải pháp tháo gỡ khó khăn trong quá trình hoạt động để đảm bảo sự phối kết hợp chặt chẽ và tuân thủ quy định Công ty.

#### 4. Kiến nghị của Ban kiểm soát

Để đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết ĐHCĐ năm 2021 với các giải pháp đã được HĐQT, Ban điều hành TGD, Ban kiểm soát có một số kiến nghị như sau:

1. Đề nghị Hội đồng quản trị cần có các giải pháp khắc phục khó khăn, tìm kiếm thêm các công trình, công việc mới đảm bảo duy trì sự hoạt động liên tục, nhằm tăng thêm giá trị sản lượng, có thu nhập, có dòng tiền mới luân chuyển hoạt động. Đối với những công trình dự án đang thi công dở dang tại Nhiệt điện Thái Bình 2 và dự án Nhiệt điện Sông Hậu, cần bám sát chủ trương chỉ đạo của Chính Phủ, Tập đoàn để có giải pháp tiếp tục triển khai thực hiện theo các hạng mục trong hợp đồng đã ký kết, theo đó để thu hồi kịp thời các khoản nợ tồn đọng tại các công trình dự án này.
2. Đề nghị Công ty tập trung bám sát chủ đầu tư, tổng thầu và bằng nhiều giải pháp tích cực hơn nữa trong công tác thu hồi vốn trong đó một số khoản nợ lớn bị tồn đọng từ các năm trước để đảm bảo có nguồn thu duy trì hoạt động SXKD và trả nợ Ngân hàng, khắc phục dần khó khăn về tài chính cho công ty.
3. Trước những diễn biến phức tạp của Đại dịch covid 19, Công ty cần bám sát các chính sách hỗ trợ của Chính phủ cho Doanh nghiệp về Thuế, tín dụng Ngân hàng...để đưa ra các quyết định chỉ đạo kịp thời phù hợp với tình hình thực tế nhằm đưa công ty vượt qua khó khăn trong giai đoạn đại dịch và hoàn thành tốt nhiệm vụ KH 2021 được ĐHCĐ thông qua.
4. Đề nghị HĐQT tiếp tục chỉ đạo nâng cao công tác quản trị nội bộ rà soát, sửa đổi bổ xung lại các Quy chế, Quy định phù hợp với quy định và Pháp luật hiện hành. Kiện toàn, sắp xếp, định biên và ổn định bộ máy tổ chức đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế hoạt động.
5. Tiếp tục rà soát các công trình dự án dở dang được hoàn thành trong năm 2021 để thực hiện thanh quyết toán dứt điểm, xác định trách nhiệm cá nhân đến các tổ đội (nếu có) liên quan đến công việc được giao khoán.

6. Thực hiện và chấp hành đầy đủ quy định của Nhà nước về nghĩa vụ Thuế, chế độ về BHXH; BHYT và các quyền lợi khác cho Người Lao động.

## B. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021

- Tham gia tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021.
- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và có các kiến nghị, đề xuất theo chức năng nhiệm vụ của BKS. Phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban điều hành TGD để thực hiện hoàn thành nhiệm vụ của BKS trong năm 2021
- Tham gia sửa đổi, bổ sung các Quy chế, quy định nội bộ phù hợp với điều kiện thực tế Công ty và các Quy định mới hiện hành.
- Kiểm tra định kì hoặc đột xuất (nếu có) liên quan đến việc thực hiện Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT và Ban TGD theo từng nội dung lĩnh vực hoạt động SXKD, nhằm kịp thời có ý kiến tháo gỡ những vướng mắc liên quan đến sự hoạt động của Công ty.
- Thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo kết quả hoạt động SXKD Công ty sau khi được kiểm toán bởi đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện.
- Xây dựng kế hoạch hoạt động của BKS năm 2021.
- Thu nhận các thông tin, trao đổi, giao dịch với các cổ đông và kịp thời xử lý các vấn đề theo yêu cầu của cổ đông.

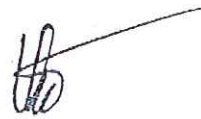
Thay mặt BKS xin kính chúc các Quý vị đại biểu, các Quý vị cổ đông mạnh khỏe, hạnh phúc, chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

### Nơi nhận:

- Như trên
- HĐQT, TGD
- Lưu BKS

TM/ BAN KIỂM SOÁT

Trưởng Ban



Phùng Minh Bằng



CÔNG TY CỔ PHẦN SDP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

----- \*\*\* -----

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01/2021/TTr-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 10 tháng 5 năm 2021

## TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

V/v: Thông qua Báo cáo quyết toán năm 2020

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021  
CÔNG TY CỔ PHẦN SDP

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006 của Quốc hội quy định về chứng khoán và thị trường chứng khoán;
- Điều lệ của Công ty cổ phần SDP;
- Báo cáo kiểm toán do Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C phát hành ngày 26/3/2021 Công ty Mẹ và Hợp nhất;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần SDP trình Đại hội đồng cổ đông thông qua: Báo cáo quyết toán của Công ty Mẹ năm 2020; Báo cáo Hợp nhất toàn Công ty năm 2020 như sau:

### I. BÁO CÁO QUYẾT TOÁN NĂM 2020 CỦA CÔNG TY MẸ:

1. Doanh thu thuần bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ:	12.800.479.840 đ
2. Giá vốn hàng bán:	26.350.961.707 đ
3. Lợi nhuận trước thuế:	(23.077.078.631) đ
4. Tổng cộng tài sản tại ngày 31/12/2020:	351.496.315.138 đ
Tài sản ngắn hạn:	262.731.304.142 đ
Tài sản dài hạn:	88.765.010.996 đ
(Trong đó: Tài sản cố định)	21.718.047.316 đ
5. Nợ phải trả 31/12/2020:	298.939.800.940 đ
6. Nguồn vốn chủ sở hữu:	52.556.514.198 đ

### II. BÁO CÁO QUYẾT TOÁN HỢP NHẤT NĂM 2020 TOÀN CÔNG TY:

1. Doanh thu thuần bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ:	12.800.479.840 đ
2. Giá vốn hàng bán:	26.350.961.707 đ
3. Lợi nhuận trước thuế:	(23.101.580.969) đ
4. Tổng cộng tài sản tại ngày 31/12/2020:	351.144.562.286 đ
Tài sản ngắn hạn:	298.056.994.875 đ

Tài sản dài hạn:	53.087.567.411 đ
(Trong đó: Tài sản cố định)	21.718.047.316 đ
5. Nợ phải trả 31/12/2020:	326.790.415.026 đ
6. Nguồn vốn chủ sở hữu:	24.354.147.260 đ

### 1. PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2020:

Lợi nhuận trước thuế Công ty Mẹ và Hợp nhất là lợi nhuận âm, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông không thực hiện phân phối lợi nhuận do không có nguồn để thực hiện phân phối lợi nhuận.

### 2. KẾ HOẠCH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2021:

Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021, do kế hoạch lợi nhuận âm, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông không thực hiện phân phối lợi nhuận do không có nguồn để thực hiện phân phối lợi nhuận.

Kính trình Đại hội cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



PHẠM TRƯỜNG TAM

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

V/v: Quyết toán thù lao HĐQT, BKS Công ty năm 2020  
và Phương án thù lao HĐQT, BKS Công ty năm 2021

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021  
CÔNG TY CỔ PHẦN SDP

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006 của Quốc hội quy định về chứng khoán và thị trường chứng khoán;
- Điều lệ của Công ty cổ phần SDP;
- Báo cáo kiểm toán do Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C phát hành ngày 26/3/2021 Công ty Mẹ và Hợp nhất;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần SDP trình ĐHĐCĐ thông qua Quyết toán chi trả thù lao cho HĐQT và BKS Công ty năm 2020 và Phương án chi trả thù lao cho HĐQT, BKS Công ty năm 2021 như sau:

**I. Quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2020:**

Căn cứ vào mục 1.5 của Nghị quyết số 01/2020/NQ-ĐHĐCĐ của ĐHĐCĐ năm 2020 phê duyệt phương án chi trả thù lao cho HĐQT, BKS Công ty.

Căn cứ vào kết quả lợi nhuận của Công ty năm 2020 và Kế hoạch lợi nhuận năm 2020 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, tỷ lệ hoàn thành kế hoạch lợi nhuận năm 2020 của Công ty là: -235%.

Công ty thực hiện quyết toán thù lao HĐQT, BKS cụ thể như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Mức thù lao được hưởng theo phương án chi trả năm 2020	Mức thù lao đã chi trả năm 2020	Chênh lệch mức thù lao theo HTKH
A	B	C	1	2	3=1-2
1	Phạm Trường Tam	Chủ tịch HĐQT	89.800.000	89.800.000	
2	Lưu Văn Hải	TV HĐQT	22.000.000	22.000.000	
3	Vũ Trọng Hùng	TV HĐQT	22.000.000	22.000.000	
4	Nguyễn Thị Thanh Vân	TV HĐQT	42.000.000	42.000.000	
5	Đinh Mạnh Hưng	TV HĐQT	42.000.000	42.000.000	
6	Vũ Thị Ánh	TV HĐQT	20.000.000	20.000.000	

7	Đặng Thị Phương Thủy	TV HĐQT, BKS	29.000.000	29.000.000	
8	Phùng Minh Bằng	TBKS	36.500.000	36.500.000	
9	Ngô Thị Thúy Hương	TV BKS	16.500.000	16.500.000	
10	Ứng Trọng Hải	TV BKS	9.500.000	9.500.000	
	<b>Tổng</b>		<b>329.300.000</b>	<b>329.300.000</b>	<b>0</b>

Công ty đã chi trả thù lao HĐQT, BKS theo phương án.

**II. Phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2021:**

TT	Đối tượng được hưởng thù lao	Mức thù lao (Đồng/tháng)
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	23.000.000
2	Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm	4.000.000
3	Thành viên HĐQT chuyên trách	15.000.000
4	Thành viên HĐQT kiêm nhiệm	3.000.000
5	Trưởng Ban Kiểm soát	2.500.000
6	Thành viên Ban kiểm soát	1.500.000

Kính trình Đại hội cổ đông xem xét thông qua  
Xin trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**CHỦ TỊCH**  
**CÔNG TY**  
**CỔ PHẦN**  
**SDP**  
**PHẠM TRƯỜNG TAM**



CÔNG TY CỔ PHẦN SDP

----- \*\*\* -----

Số: 03/2021/TTr-ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng 5 năm 2021

## TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

CÔNG TY CỔ PHẦN SDP

Thực hiện nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ Công ty, thực hiện sự ủy quyền của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, tôi xin kính đề xuất với Đại hội đồng cổ đông về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 như sau:

### 1. Tiêu thức lựa chọn kiểm toán độc lập:

- Phải là Công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được cơ quan chức năng chấp thuận kiểm toán cho Công ty đại chúng.
- Đáp ứng các yêu cầu của Công ty cổ phần SDP (SDP) về phạm vi và tiến độ kiểm toán.
- Có mức phí kiểm toán phù hợp với chất lượng kiểm toán trên cơ sở xem xét các văn bản chào phí kiểm toán và phạm vi kiểm toán.
- Không xung đột các quyền lợi và lợi ích hợp pháp khác khi thực hiện kiểm toán cho SDP (ví dụ: không vừa là Công ty tư vấn tài chính kế toán cho SDP vừa là Công ty kiểm toán báo cáo tài chính).
- Ưu tiên các công ty:
  - + Đã có kinh nghiệm kiểm toán cho SDP hoặc đã kiểm toán các đơn vị có ngành nghề, lĩnh vực kinh doanh tương tự như SDP.
  - + Có uy tín về chất lượng kiểm toán.

### 2. Đề xuất:

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua tiêu chí lựa chọn Công ty kiểm toán nêu trên và ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 theo tiêu chí nêu trên.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



PHẠM TRƯỜNG TAM